

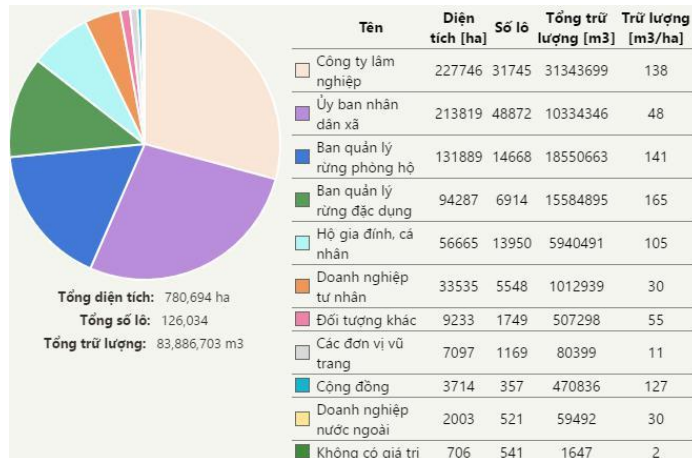
Tầm nhìn Chiến lược Viện CENDI & Liên minh LISO 2019 - 2025

Bối cảnh chiến lược của CENDI & Liên minh LISO¹

1. Quyền đất và rừng cộng đồng

Quyền được làm chủ trên mảnh đất và rừng cộng đồng đối với nhiều cộng đồng địa phương, bản địa ở Việt Nam tiếp tục là mối quan tâm chính của Viện CENDI và Liên minh LISO trong giai đoạn 2019 – 2025. Việc thiếu quyền được làm chủ trên mảnh đất và rừng của mình được xác định là một trong những nguyên nhân dẫn đến “sự nghèo cấu trúc”, sự phụ thuộc và các vấn đề bất ổn về chính trị - xã hội.

Một trong những bài học CENDI & Liên minh LISO học được trong 20 năm làm việc về đất và rừng, đó là: “Khi không có đất (tức là, quyền làm chủ trên đất) thì con người không có cuộc sống.” Vì vậy, nhu cầu cơ bản này – tức là, được đảm bảo quyền tiếp cận, quyền làm chủ trên mảnh đất và rừng cộng đồng – nơi họ sinh ra và lớn lên sẽ là điểm ưu tiên; bởi nhu cầu này vẫn chưa được đảm bảo và giải quyết triệt để từ nhiều chương trình của Chính phủ.



Tính đến cuối năm 2018, tỷ lệ đất rừng cộng đồng do cộng đồng (địa phương, bản địa) quản lý trên phạm vi toàn quốc vẫn chưa được nhiều. Nếu chỉ tính riêng tại tỉnh Kon Tum, số liệu tại năm 2016 đã cho thấy tỷ lệ này chiếm 0,47% (Hình 1, nguồn <http://maps.vnforest.gov.vn/vn>).

Hình 1: Diện tích đất rừng được quản lý bởi các chủ rừng tại tỉnh Kon Tum (Bản đồ rừng Việt Nam 2016)

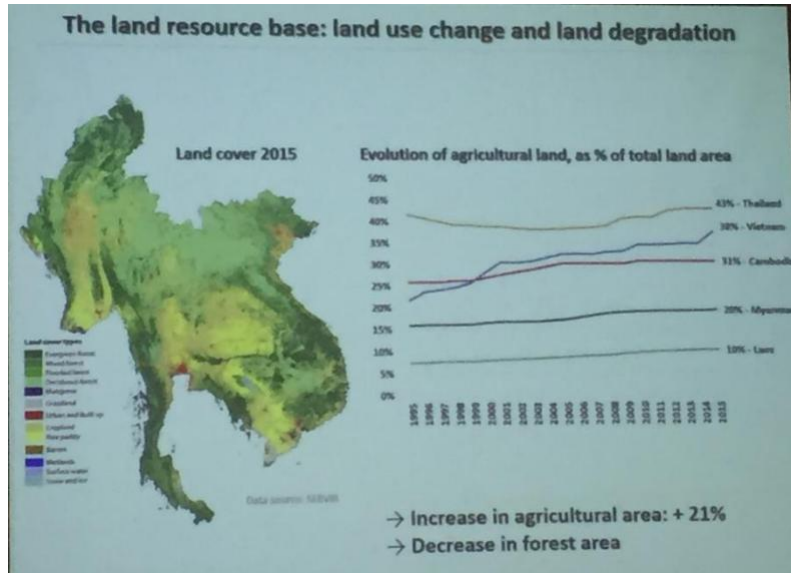
Chính phủ Việt Nam đã có những nỗ lực đáng kể trong việc nhận diện rừng tín ngưỡng và rừng bảo vệ nguồn nước do cộng đồng dân cư thôn, bản làm chủ bằng việc thông qua Luật Lâm nghiệp 2017. Tuy nhiên, để Luật đi đến đời sống thực vẫn còn là một hành trình dài. Nhiều tài liệu phân tích và phản biện đã chỉ rõ việc thực thi luật, đưa Luật vào đời sống trong quá trình thực thi ở Việt Nam còn gặp nhiều vướng mắc và là một trong những thách thức lớn.

CENDI & Liên minh LISO nhận thức rằng, cùng với Luật Lâm nghiệp 2017 có hiệu lực từ 1/1/2019 và bằng việc tiếp tục thúc đẩy quyền hợp pháp của cộng đồng địa phương đối với đất và rừng, cụ thể tại Điều 86 và các điều, điểm liên quan trong Luật Lâm Nghiệp 2017 trong giai đoạn tới (2019 – 2025) sẽ tiếp tục đóng góp vào tiến trình chung nâng cao quyền tiếp cận, quyền được làm chủ trên mảnh đất và rừng cộng đồng đối với nhiều cộng đồng dân cư.

¹ Email Đặng Tố Kiên (dtkien@cendiglobal.org) để hiểu thêm chi tiết.

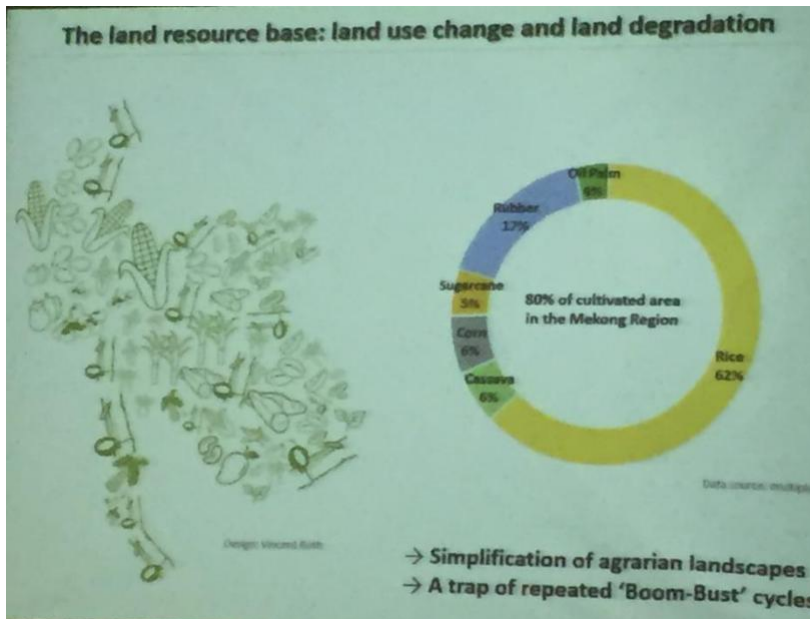
2. Quy hoạch sử dụng đất theo hướng Sinh thái, Văn hóa Bản địa

Thay đổi mục đích sử dụng đất hiện là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng phá rừng và suy thoái đất nghiêm trọng, đặc biệt ở những vùng núi cao Việt Nam. Bản đồ về che phủ đất 2015 xác định diện tích rừng đã giảm, diện tích đất nông nghiệp tăng lên 21%, tính từ năm 1995.



Trong những năm qua, chúng ta quan sát thấy, nếu không có những diện tích rừng do cộng đồng quản trị (làm chủ) và được tiếp tục duy trì và thực hành bằng kho tàng tri thức sinh thái bản địa của họ; ví dụ, hệ sinh thái rừng đầu nguồn, thì nhiều vùng đồng bào vùng hạ lưu đã bị tác động mạnh bởi các thảm họa thiên tai.

Các tác động của biến đổi khí hậu như hạn hán, lũ lụt bắt nguồn từ nguyên nhân gốc rễ là phá rừng và thay đổi mục đích sử dụng đất. Vì vậy, việc tiếp tục thúc đẩy quy hoạch sử dụng đất theo hướng sinh thái, văn hóa dựa trên nguồn minh triết truyền thống của đồng bào, kết hợp với những chuẩn mực luật tục của địa phương trong sử dụng, quản trị và quy hoạch nguồn tài nguyên đất và rừng ở cả cấp độ tổng thể và chi tiết là trọng tâm ưu tiên thứ 2 Viện CENDI và Liên minh sẽ thúc đẩy nhằm phát huy hiệu quả công tác sau giao đất và rừng.



Tại Diễn đàn Kinh tế Thế giới ASEAN năm 2018, Chính phủ Việt Nam đã đề cập khái niệm cuộc cách mạng Công nghiệp 4.0 bao gồm cả Cách mạng Nông nghiệp 4.0; mà trở trêu thay chính việc này đang đặt nhiều diện tích đất rừng ở vùng cao và nền nông nghiệp nước nhà vào tình huống rủi ro.

Việt Nam mong muốn trở thành một quốc gia hiện đại, kết nối bằng công nghệ số, coi công nghệ làm nền tảng quyết định sự phát triển nông lâm nghiệp. Vì vậy, vai trò của nhiều nông dân sản xuất nhỏ sẽ như thế nào, đặc biệt còn nhiều cộng đồng dân cư tại nhiều vùng xa xôi, tổn thương. Tri thức và minh triết của họ, giá trị văn hóa, bản sắc và di sản dân tộc mà gắn chặt với đất, với rừng sẽ bị mất dần (bởi rừng bị phá, mục đích sử dụng đất bị thay đổi).

Chiến lược quan trọng thứ 2 của CENDI và Liên minh đó là bám sát cùng cộng đồng tiếp tục thúc đẩy các mô hình ở cấp nông hộ và cộng đồng thực hành phương thức canh tác nương tựa vào hệ sinh thái và nông nghiệp sinh thái (NNST), với sự huy động tham gia lực lượng thanh niên, phụ nữ và già làng cùng học, cùng hành - phục hồi lại minh triết truyền thống trong canh tác, dưỡng đất, giữ rừng và bảo vệ nguồn nước, hài hòa giữa phương thức truyền thống và công nghệ hiện đại một cách phù hợp.

3. Các sản phẩm Sinh thái của cộng đồng tiếp cận thị trường ngách

Đến cuối năm 2018, việc sản xuất các sản phẩm độc hại là mối quan ngại lớn, đe dọa sức khỏe người tiêu dùng, người sản xuất, và ngày càng thu hút được nhiều sự quan tâm từ mọi chủ thể và địa phương. Phương thức canh tác thông thường sử dụng quá nhiều hóa chất trong sản xuất gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của đất, chất lượng nguồn nước và gây ô nhiễm môi trường. Nền kinh tế thị trường len lỏi vào trong đời sống cộng đồng, tạo ra những thay đổi không nhỏ đối với việc tiếp tục duy trì bản sắc, tri thức, và công nghệ địa phương; khiến nhiều nhóm ngày càng phụ thuộc nhiều hơn từ các tác động từ bên ngoài; một số trường hợp nay đã là nạn nhân của nợ nần và hậu quả là mất đất, mất rừng.

CENDI mong muốn nhiều sản phẩm đặc sắc, vùng miền sinh thái của các cộng đồng tiếp cận được với thị trường tốt để cộng đồng dần tự chủ và củng cố mô hình kinh tế cộng đồng và thúc đẩy tính chia sẻ nội lực và liên vùng Sinh thái. Các sản phẩm được sản xuất từ chu trình sinh thái văn hóa tương ứng với chuỗi giá trị hệ sinh thái nơi họ sinh sống sẽ là các sản phẩm tốt cho sức khỏe, và mang đậm đà giá trị bản sắc.

4. Chủ quyền hạt giống địa phương

Hiện nay, Việt Nam đã là trung tâm của nhiều sản phẩm/giống biến đổi gen (BĐG) tại vùng Mekong. Việc thương mại hóa ngô BĐG đã được thúc đẩy từ năm 2015, bắt đầu từ những diện tích khảo nghiệm tại các tỉnh An Giang, Đồng Tháp, Đồng Nai, Quảng Bình, Phú Thọ, Sơn La, Thanh Hóa, Thái Nguyên, Hòa Bình và Tuyên Quang. Mở rộng nhiều diện tích trồng ngô BĐG đang làm gia tăng quá trình chuyển đổi đất rừng để trồng độc canh và gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, chưa kể hàng loạt các vấn đề văn hóa - xã hội phức tạp. Sức khỏe của cộng đồng do sử dụng hóa chất, thuốc trừ sâu, kể cả việc phun trên diện rộng chất Glyphosate (mặc dù) đã bị cấm nghiêm ngặt nhưng vẫn diễn ra và gây ra các hậu quả nghiêm trọng. Sự kiện 78 nông dân bị ngộ độc hồi tháng 5 năm 2018 ở tỉnh Sơn La là một trong những vụ việc gần đây nhất được ghi lại. Nhiều thông tin không được công bố, bao gồm những quan sát và sự cố như trâu chết, phụ nữ sảy thai xảy ra ở nhiều điểm bị tổn thương vùng sâu là những quan ngại không nhỏ.

CENDI và các đơn vị trong Liên minh nhận thấy, việc thúc đẩy giữ gìn, bảo vệ và phục hồi hạt giống, các giống, loài bản địa/địa phương/truyền thống hiện vô cùng cấp bách; giúp nhiều cộng đồng giữ được chủ quyền lương thực của họ, vì thế quyền tự quyết, tự phục hồi mô hình sinh kế nông nghiệp vốn đa dạng bền vững của họ. Trong Công ước của LHQ về Quyền của nông dân, hiện đã tôn vinh quyền của nông dân đối với hạt giống (19/11/2018); trong đó kêu gọi các nước “tôn trọng, bảo vệ và thực hiện quyền của nông dân và những người khác làm việc tại các vùng nông thôn” (Điều 2). Điều 16 của Công ước đề cập tới việc tăng cường và bảo vệ những lựa chọn sinh kế địa phương và chuyển sang các hình thức sản xuất nông nghiệp bền vững; Điều 17 nói về quyền của nông dân đối với đất đai. Điều 19 nói về quyền của nông dân đối với hạt giống. Đây chính là những động lực khiến CENDI xác định rõ Tầm nhìn và Chiến lược công việc của mình giai đoạn 2019-2025 sắp tới, vì Chủ quyền Hạt giống Địa phương.

5. Vận động chính sách

Vận động chính sách để thực thi Luật Lâm nghiệp thông qua ban hành (các) Nghị định cụ thể để thực hiện hiệu quả 17 Điều đặc biệt liên quan đến quyền và lợi ích của cộng đồng, rừng tín ngưỡng, rừng bảo vệ nguồn nước.

Vận động chính sách để có được Nghị định về NNST và công nhận tri thức địa phương trong canh tác sinh thái, quy hoạch và quản trị đất đai nương tựa vào hệ sinh thái.

Vận động chính sách để có được chính sách về Chủ quyền Hạt giống Địa phương, trong đó hạt giống được tự do trao đổi giữa các nhóm nông dân, cộng đồng dân cư (gắn với quyền của họ).

Vận động chính sách để xóa đi khoảng cách giữa Luật Doanh nghiệp (Điều 10) và Luật Hợp tác xã, để có được một chính sách mới về Doanh nghiệp Cộng đồng, trong đó vai trò của những người lãnh đạo cộng đồng (doanh nhân cộng đồng) – những người đang phụng dưỡng nguồn vốn xã hội, vốn sinh thái, vốn văn hóa và vốn kinh tế cộng đồng, được pháp luật công nhận.



Sứ mạng của CENDI và Liên minh

1. Đảm bảo quyền quản trị và làm chủ của cộng đồng đối với đất và rừng cộng đồng gắn liền với Luật tục của chính họ;
2. Nâng cao năng lực cho nông dân trẻ và kết nối mạng lưới cấp vùng về thúc đẩy các mô hình nông nghiệp sinh thái ở các cấp độ: cộng đồng và nông hộ;
3. Tăng cường năng lực cho lãnh đạo cộng đồng để các sản phẩm sinh thái của cộng đồng được tiếp cận thị trường tốt, giúp nâng cao đời sống cộng đồng và mô hình kinh tế có lợi cho sức khỏe của cả người sản xuất và người tiêu dùng;
4. Thúc đẩy chủ quyền sinh kế của cộng đồng bao hàm lãnh thổ, hệ sinh thái, văn hóa và bản sắc, tri thức bản địa và ngân hàng giống địa phương để thích ứng trước những tác động của biến đổi khí hậu và nền kinh tế thị trường;

Các chủ đề ưu tiên của CENDI và Liên minh

1. Quyền đất và rừng cộng đồng
2. Quy hoạch sử dụng đất theo hướng sinh thái, văn hóa bản địa
3. Các sản phẩm Sinh thái của cộng đồng tiếp cận thị trường ngách
4. Chủ quyền Hạt giống địa phương
5. Vận động Chính sách

Nguyên tắc hoạt động

Tạo cơ hội, tạo quyền và nâng cao sự tự tin với các nhóm yếu thế, những người/cộng đồng thiếu cơ hội tại các vùng đồng bào vùng sâu vùng xa;

Tiếp tục thúc đẩy các giá trị đạo đức, tinh thần, văn hóa, giáo dục nhằm tạo ra sự thay đổi, hạnh phúc từ bên trong, trước khi tạo ra những thay đổi về vật chất/kinh tế;

Xây dựng mối quan hệ đối tác lâu dài trên cơ sở các giá trị cốt lõi: trung thực, chân thật;

Vận động sự tham gia của các bên cùng thay đổi thông qua các ví dụ thực tế, con số thực và mô hình thực.